**Tiết 3 Toán (tăng)**

 **Dạy tiết Toán 3**

**BÀI 2: ÔN TẬP CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng: Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên.

- Vận dụng được tính chất của phép tính với số tự nhiên để tính nhẩm và tìm thành phấn chưa biết của phép tính một cách hợp lí.

- Học sinh phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học và mô hình hóa toán học thông qua việc vận dụng phép tính để giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả và trao đổi, và áp dụng kỹ năng tính toán trong các tình huống thực tế như tính tiền khi mua sắm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

- Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- Học sinh: SGK, Vở bài tập Toán tập 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động** - Gv tổ chức trò chơi **Đố bạn** để khởi động tiết học. - GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm. | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4, một bạn trong nhóm viết ra một phép tính đã học rồi đố bạn thực hiện phép tính đó và nêu kết quả.  |
| - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp\****Lưu ý:*** Mỗi HS nêu một phép tính (+, - , x , :) | - 4HS lên trước lớp, ghi phép tính và đố cả lớp thực hiện  |
| - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.  |  |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập \*Bài 1** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1.  | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.  |
| - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  | -  **Đặt tính** rồi **tính** |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  | - HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 7.  |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.  |
| - GV gọi lần lượt từng HS lên bảng thực hiện 4 phép tính của bài tập.  | - 4HS thực hiện 4 phép tính của bài tập. 🡪HS vừa thao tác vừa diễn đạt cách thức thực hiện.  |
|  | - HS cả lớp theo dõi và nhận xét, đánh giá.  |
| - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài.  | - HS chấm, chữa bài (nếu sai) |
| **\*Bài 2** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2.  |
| - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  | -  **Đặt tính** rồi **tính** |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  | - HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 7.  |
| - GV hướng dẫn HS chữa bài.  | - HS đổi chéo vở để chữa bài |
| - GV tổ chức trò chơi “**Tiếp sức**” để HS chữa bài tập a chung trên bảng lớp.  | - HS chia làm 3 đội, một đội 4HS, mỗi đội sẽ chơi tiếp sức một cột. - HS còn lại quan sát, nhận xét, đánh giá.  |
| - GV tổ chức trò chơi “**Đố bạn**” để HS chữa bài tập b.  |  |
| - GV bốc thăm ngẫu nhiên HS để thực hiện đố bạn.  | - HS được nếu tên sẽ tìm thêm ví dụ về nhân 10; 100; 1000; … hoặc chia 10; 100; 1000; … Cũng có thể hỏi bạn cách nhân, chia nhẩm.  |
| - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài.  |  |
| **\*Bài 3** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 3.  |
| - Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  | -  **Tìm** thành phần **chưa biết** của phép tính.  |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  | - HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 7.  |
| - GV sử dụng kĩ thuật *Phòng tranh nhỏ* để HS chia sẻ bài làm với bạn.  | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 4 theo các bước sau:+Tất cả các bạn trong nhóm đều trưng bày bài của mình cho cả nhóm xem. +Nhóm trưởng điều khiển cả nhóm hoạt động. VD: 🡪Yêu cầu 1 bạn nêu kết quả và cách tìm🡪 Cả nhóm nhận xét. 🡪Bạn vừa được hỏi sẽ làm nhóm trưởng và hỏi lại các bạn khác. Luân phiê cho đến hết 4 thánh viên |
| - GV mời 1 HS lên điều khiển việc chia sẻ trước lớp | - HS được mời chỉ vào từng câu và yêu cầu các bạn nêu kết quả 🡪 nêu cách tìm.  |
|  | - Cả lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét.  |
| - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài bằng những lưu ý khi thực hiện tìm thành phần chưa biết của phép tính.  | - HS lắng nghe.  |
| **C. Vận dụng, trải nghiệm** - GV nêu bài toán thực tế: *Mẹ đưa An tờ tiền có mệnh giá 50 000 đồng và bảo An đi mua 2kg gạo. Bà bán gạo đã thối lại cho An 1 tờ tiền mệnh giá 10 000 và 1 tờ tiền mệnh giá 5000. Đố em, giá tiền một ki- lô- gam gạo là bao nhiêu?* | - HS trao đổi nhóm 2 về kết quả và cách tính. 🡪Xung phong chia sẻ kết quả trước lớp.  |
| **\*Củng cố, dặn dò** |  |
| - Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì? | - Ôn tập cộng, trừ, nhân, chia; tính nhẩm và tìm thành phần chưa biết.  |
| - Có diều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không? | - HS nêu ý kiến theo cá nhân |
| - Về nhà cá em có thể tìm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kĩ năng tính toán.  | HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY( Nếu có)**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................